

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Hành động về sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt vụ Hè Thu năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Thủy

Thực hiện Kế hoạch số 2636/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050”; Công văn số 4165/SNNMT-TTBVTV ngày 14/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Kế hoạch hành động “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050”. Trong vụ Hè Thu năm 2026, UBND xã Vĩnh Thủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Giảm lượng phát thải khí nhà kính trong sản xuất nông nghiệp, nhất là đối với sản xuất lúa; hạn chế ô nhiễm môi trường do lạm dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật và đốt phụ phẩm nông nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa, công nghệ số, thiết bị thông minh, thiết bị bay không người lái vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và giảm phát thải.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các HTX, người dân và các tổ chức liên quan trong thực hiện sản xuất nông nghiệp xanh, an toàn, hiệu quả.

Nâng cao giá trị nông sản xây dựng thương hiệu, góp phần nâng cao giá trị nông sản, tăng khả năng tiêu thụ và hướng tới xây dựng các sản phẩm nông nghiệp an toàn, thân thiện với môi trường.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; thúc đẩy sản xuất trồng trọt theo hướng giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn xã.

Từng bước thay đổi phương thức sản xuất truyền thống sang phương thức sản xuất tiên tiến, tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm trồng trọt.

### 2. Yêu cầu

Tuân thủ quy trình kỹ thuật: Áp dụng nghiêm ngặt các kỹ thuật canh tác giảm phát thải như tưới ướt khô xen kẽ (AWD) cho lúa, bón phân cân đối và sử dụng chế phẩm sinh học phân hủy rơm rạ ngay tại đồng ruộng.

Làm tốt công tác vệ sinh đồng ruộng, triển khai sớm công tác cày ải, phơi đất và xử lý đất để cắt đứt mầm mống sâu bệnh từ vụ từ vụ này sang vụ khác.

Thực hiện chế độ theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai sản xuất giảm phát thải theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Tập huấn cho bà con nông dân, hợp tác xã nhằm từ bỏ thói quen canh tác cũ, chuyển sang sản xuất nông nghiệp xanh, tuần hoàn.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. **Đẩy mạnh chuyển đổi phương thức sản xuất trồng trọt theo hướng xanh, phát thải thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu**

Tập trung đổi mới phương thức sản xuất trồng trọt theo hướng giảm sử dụng vật tư đầu vào, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên đất, nước và giảm phát thải khí nhà kính; từng bước chuyển từ sản xuất truyền thống sang sản xuất nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn, bền vững.

Đối với sản xuất lúa, đẩy mạnh áp dụng đồng bộ các quy trình kỹ thuật tiên tiến như “1 phải, 5 giảm”, “3 giảm, 3 tăng”, quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý cây trồng tổng hợp (ICM) nhằm giảm lượng giống gieo sạ, giảm phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật, lượng nước tưới và tổn thất sau thu hoạch.

Khuyến khích sử dụng giống lúa xác nhận, giống chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh, thích ứng điều kiện thời tiết bất lợi.

Tăng cường áp dụng kỹ thuật tưới ngập khô xen kẽ (AWD) và các giải pháp quản lý nước tưới phù hợp nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nước, đồng thời góp phần giảm phát thải khí mê-tan trong sản xuất lúa.

Đối với rau màu và các loại cây trồng khác, khuyến khích tổ chức sản xuất theo hướng luân canh, xen canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, phù hợp điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường; đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật tưới tiết kiệm, che phủ đất, quản lý dinh dưỡng hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, bảo vệ độ phì đất và giảm thiểu tác động đến môi trường.

### 2. **Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả vật tư nông nghiệp gắn với bảo vệ môi trường**

Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn nông dân sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng”, bảo đảm đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm và đúng phương pháp sử dụng; từng bước giảm phụ thuộc vào vật tư nông nghiệp hóa học.

Khuyến khích tăng cường sử dụng phân hữu cơ, phân vi sinh, chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật sinh học và các giải pháp thân thiện với môi trường nhằm cải tạo đất, nâng cao sức chống chịu của cây trồng và hạn chế ô nhiễm môi trường trong sản xuất.

Tăng cường công tác thu gom, quản lý và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo quy định; hạn chế tình trạng vứt bỏ bao bì thuốc BVTV không đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường nông thôn.

### **3. Quản lý và tận dụng hiệu quả phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thay đổi tập quán đốt rơm rạ, phụ phẩm cây trồng ngoài đồng ruộng; từng bước hình thành thói quen thu gom, tái sử dụng phụ phẩm phục vụ sản xuất.

Khuyến khích bà con nông dân tận dụng rơm rạ, thân lá cây trồng và phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất phân hữu cơ, phủ đất cải tạo đất, làm thức ăn chăn nuôi hoặc xử lý bằng chế phẩm sinh học, góp phần giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao giá trị phụ phẩm và thúc đẩy phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

### **4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa và chuyển đổi số trong sản xuất trồng trọt**

Tăng cường chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới và thiết bị thông minh vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí đầu vào và giảm phát thải trong sản xuất nông nghiệp.

Khuyến khích ứng dụng thiết bị bay không người lái (drone) trong phun thuốc bảo vệ thực vật, bón phân, giám sát đồng ruộng; từng bước ứng dụng công nghệ số trong quản lý mùa vụ, dự báo thời tiết, dự báo sâu bệnh và quản lý dữ liệu sản xuất.

Khuyến khích các HTX nông nghiệp xây dựng nhật ký điện tử sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, góp phần nâng cao tính minh bạch, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp địa phương.

### **5. Tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo, xây dựng mô hình và nhân rộng mô hình điểm**

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, HTX và người sản xuất về vai trò, ý nghĩa của sản xuất giảm phát thải trong lĩnh vực trồng trọt.

Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị đầu bờ, tham quan học tập mô hình; tăng cường chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, hướng dẫn thực hành sản xuất phù hợp điều kiện địa phương.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế**

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế, mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp của địa phương.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, kỹ thuật sản xuất giảm phát thải đến các HTX và bà con nông dân; nâng cao nhận thức về phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu.

Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu ban hành, triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất

giảm phát thải trong lĩnh vực trồng trọt phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sản xuất giảm phát thải trên địa bàn; đồng thời tham mưu lồng ghép các chương trình, dự án, nguồn vốn hỗ trợ để triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả.

Chỉ đạo xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải; tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

## **2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

Tăng cường công tác điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh, sinh vật gây hại trên cây trồng; kịp thời hướng dẫn các biện pháp phòng trừ hiệu quả, an toàn, giảm thiểu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

Chủ động tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hướng dẫn áp dụng các quy trình kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất giảm phát thải như “*1 phải, 5 giảm*”, “*3 giảm, 3 tăng*”, quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý cây trồng tổng hợp (ICM), tưới ngập khô xen kẽ (AWD) và các giải pháp canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu.

Phối hợp xây dựng, theo dõi, đánh giá và nhân rộng các mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải phù hợp điều kiện sản xuất của địa phương; hướng dẫn ứng dụng cơ giới hóa, thiết bị bay không người lái (drone), công nghệ số và các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất.

## **3. Các HTX nông nghiệp**

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn thành viên áp dụng các quy trình kỹ thuật sản xuất tiên tiến; đẩy mạnh sử dụng giống chất lượng cao, phân hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, các giải pháp tưới tiết kiệm, quản lý dịch hại tổng hợp và cơ giới hóa trong sản xuất.

Thực hiện tốt công tác quản lý đồng ruộng, thống kê diện tích, sản lượng, nhu cầu hỗ trợ; phối hợp triển khai các mô hình trình diễn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; từng bước áp dụng nhật ký sản xuất, truy xuất nguồn gốc và các giải pháp quản lý sản xuất hiện đại.

Căn cứ nội dung kế hoạch, chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện tại đơn vị; phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp sản xuất giảm phát thải phù hợp điều kiện sản xuất và nhu cầu của bà con nông dân.

Tích cực vận động bà con áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, quy trình canh tác tiên tiến, sử dụng hợp lý vật tư nông nghiệp, hạn chế phát sinh ô nhiễm môi trường trong hoạt động sản xuất.

Tăng cường thực hiện thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đúng quy định; hạn chế đốt phụ phẩm nông nghiệp ngoài đồng ruộng; đẩy mạnh tái sử dụng phụ phẩm theo hướng kinh tế tuần hoàn.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt vụ Hè Thu năm 2026, UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở NN&MT tỉnh;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế, Trung tâm DVTH;
- Các HTX Sản xuất nông nghiệp;
- Lưu: VT; KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Chiến**